|  |  |
| --- | --- |
| **HÍNH PHỦ** \_\_\_\_\_\_\_  Số: 128/NQ-CP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng* *7* *năm 2021 Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế và ý kiến thống nhất của các thành viên Chính phủ,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

**Điều 2.**Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.**Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:* TM. CHÍNH PHỦ**  - Bộ Chính trị; KT. THỦ TƯỚNG  - Ban Bí thư Trung ương Đảng; PHÓ THỦ TƯỚNG  - Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Văn phòng Trung ương Đảng;  - Ban Tuyên giáo Trung ương; Vũ Đức Đam  - Ban Dân vận Trung ương;  - Văn phòng Tổng Bí thư;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Quốc hội;  - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;  - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;  - Thành viên BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19;  - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;  - Lưu: VT, KGVX (3).   |  |  | | --- | --- | | **CHÍNH PHỦ** \_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |     **QUY ĐỊNH TẠM THỜI**  **“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”**  ***(Kèm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP* *ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ)***  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_    Tổ chức Y tế thế giới, các nhà khoa học và các quốc gia nhận định dịch COVID-19 chưa thể kiểm soát được hoàn toàn trước năm 2023; có thể xuất hiện các chủng vi rút mới nguy hiểm hơn làm cho dịch diễn biến phức tạp khó lường. Tuy nhiên, việc bao phủ vắc xin, có thuốc điều trị giúp giảm số ca nặng, tử vong và giảm tỷ lệ mắc. Do vậy, đã có nhiều quốc gia thay đổi chiến lược ứng phó dịch bệnh từ cố gắng dập tắt dứt điểm sang sống chung an toàn với dịch bệnh.  Đối với Việt Nam, một số kinh nghiệm đã bước đầu được đúc kết từ thực tiễn phòng, chống dịch; năng lực ứng phó của hệ thống y tế từng bước được nâng lên; diện bao phủ vắc xin nhất là đối với nhóm người có nguy cơ cao, các đô thị lớn tăng nhanh giúp chúng ta chủ động hơn trong phòng, chống dịch.  Từ thực tiễn tình hình, ý kiến phân tích của các nhà khoa học, chuyên gia, ý kiến của các địa phương và Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Chính phủ xác định mục tiêu công tác phòng, chống dịch vẫn là nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân, khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh, trật tự an toàn xã hội; chuyển hướng chiến lược phòng, chống dịch sang **“thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.**  Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” (sau đây gọi là Quy định).  I. MỤC TIÊU  Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện mục tiêu kép, đưa cả nước chuyển sang trạng thái bình thường mới sớm nhất có thể, phấn đấu trong năm 2021.  Trong khi tỷ lệ bao phủ vắc xin đang được đẩy nhanh nhưng chưa đạt độ bao phủ toàn dân và các loại thuốc điều trị COVID-19 đang được phát triển, đưa vào sử dụng nhưng chưa có thuốc đặc trị; nhằm đảm bảo sự thống nhất thực hiện theo quy định, hướng dẫn của các bộ, ngành đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của Nhân dân dần trở lại tình trạng bình thường mới; không để tình trạng cục bộ, cát cứ trong ban hành và thực hiện các giải pháp trên mức cần thiết gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội.  II. QUAN ĐIỂM  1. Bảo đảm mục tiêu kép nhưng đặt sức khỏe, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết; các giải pháp phòng, chống dịch phải dựa trên cơ sở khoa học, phù hợp với thực tiễn và điều kiện của đất nước; đảm bảo người dân được bảo vệ tốt nhất trước dịch bệnh, được tiếp cận dịch vụ y tế sớm nhất, nhanh nhất, ngay từ cơ sở; nhưng không gây ách tắc cho lưu thông, sản xuất.  2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; huy động cả hệ thống chính trị; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong toàn quốc, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở.  3. Trong phòng, chống dịch phải lấy phòng dịch là cơ bản, lâu dài; y tế là lực lượng nòng cốt cùng với các lực lượng quân đội, công an,... nhưng phải huy động sự tham gia của tất cả các lực lượng, các tầng lớp trong xã hội. Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch, trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt an toàn.  4. Các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 phải được thực hiện dứt khoát, kịp thời, quyết liệt; đảm bảo hài hòa giữa các giải pháp chuyên môn y tế với các giải pháp hành chính, kinh tế - xã hội. Các giải pháp y tế phải đồng bộ giữa cách ly với xét nghiệm, điều trị, vắc xin, theo phương châm “cách ly, xét nghiệm là then chốt, vắc xin, thuốc điều trị là điều kiện tiên quyết”.  III. PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH  1. Phân loại cấp độ dịch  - Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.  - Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.  - Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.  - Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.  2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch  Đánh giá từ quy mô cấp xã. Khuyến khích đánh giá từ phạm vi, quy mô nhỏ nhất có thể (dưới cấp xã) nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả.  3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch  a) Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.  b) Độ bao phủ vắc xin (lưu ý nhóm tuổi có nguy cơ cao, tỷ lệ tiêm mũi thứ nhất, tỷ lệ tiêm đủ liều).  c) Khả năng thu dung, điều trị của các tuyến (lưu ý xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung).  4. Xác định cấp độ dịch  a) Bộ Y tế hướng dẫn các tiêu chí, phương pháp đánh giá và xác định cấp độ dịch;  b) Căn cứ vào Hướng dẫn của Bộ Y tế về đánh giá và xác định cấp độ dịch và tình hình dịch trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định chuyển đổi cấp độ dịch. Trong trường hợp nâng cấp độ dịch thì phải thông báo trước tối thiểu 48 giờ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.  IV. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH  Các biện pháp y tế bao gồm cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế ở tất cả các cấp độ.  **1. Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Biện pháp** | **Cấp 1** | **Cấp 2** | **Cấp 3** | **Cấp 4** | | **1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời**đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch  - Các điều kiện về chuyên môn như vắc xin, xét nghiệm do Bộ Y tế hướng dẫn.  - Địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn để quy định về số lượng người tham gia. | Không hạn chế số người | Hạn chế, có điều kiện | Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện | Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện | | **2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19***(đối với đường hàng không và đường sắt áp dụng theo văn bản quy định riêng).*  Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn hoạt động vận tải hành khách công cộng đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch. | Hoạt động | Hoạt động/ Hoạt động có điều kiện | Không hoạt động/ Hoạt động hạn chế, có điều kiện | Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện | | **3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh**  Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn hoạt động lưu thông vận chuyển hàng hóa đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.  \*Đối với ***Người vận chuyển hàng bằng xe máy*** sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh nghiệp bưu chính): Trong trường hợp cần thiết Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể quy định về số lượng tham gia lưu thông trong cùng một thời điểm. | Hoạt động | Hoạt động | Hoạt động | Hoạt động\* | | **4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ** |  |  |  |  | | 4.1. ***Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng***  \*Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. | Hoạt động\* | Hoạt động\* | Hoạt động\* | Hoạt động\* | | 4.2. ***Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối*** trừ các cơ sở quy định tại Điểm 4.3, 4.4  \*Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.  \*\* Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm. | Hoạt động\* | Hoạt động\* | Hoạt động\* | Hoạt động\*/Hoạt động hạn chế\*\* | | 4.3. ***Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống***  \* Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế.  \*\* UBND cấp tỉnh quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 bao gồm hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm. | Hoạt động\* | Hoạt động\* | Hoạt động\* | Hoạt động hạn chế\*\* | | 4.4. ***Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao*** như vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp và các cơ sở khác do địa phương quyết định.  \* UBND cấp tỉnh quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dich COVID-19. | Hoạt động/Hoạt động hạn chế\* | Ngừng hoạt động/ Hoạt động hạn chế\* | Ngừng hoạt động/ Hoạt động hạn chế\* | Ngừng hoạt động | | 4.5. ***Hoạt động bán hàng rong, vé số dạo,...***  \* Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. | Hoạt động | Hoạt động/ Hoạt động có điều kiện\* | Ngừng hoạt động/Hoạt động có điều kiện\* | Ngừng hoạt động | | **5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp**  \* Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.  \*\* Thời gian, số lượng học sinh, ngừng một số hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của địa phương. Kết hợp với dạy, học trực tuyến và qua truyền hình. | Hoạt động\* | Hoạt động\*/ Hoạt động hạn chế\*\* | Hoạt động hạn chế\*\* | Ngừng hoạt động/ Hoạt động hạn chế\*\* | | **6. Hoạt động cơ quan, công sở**  Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.  \* Giảm số lượng người làm việc, tăng cường làm việc trực tuyến. | Hoạt động | Hoạt động | Hoạt động hạn chế\* | Hoạt động hạn chế\* | | **7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự**  \* Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.  \*\* Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định số lượng người tham gia. | Hoạt động\* | Hoạt động\*/Hoạt động hạn chế\*\* | Hoạt động hạn chế\*\* | Ngừng hoạt động | | **8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao** |  |  |  |  | | 8.1. ***Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch***  Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.  \* Giảm công suất, số lượng người tham gia. | Hoạt động | Hoạt động | Hoạt động hạn chế\* | Ngừng hoạt động/ Hoạt động hạn chế\* | | 8.2. ***Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...***  Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, địa điểm đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.  \* Cơ sở có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (bao gồm việc tự tổ chức xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, điều kiện đối với người thăm quan, khán thính giả và phương án xử lý khi có ca mắc mới).  \*\* Giảm công suất, số lượng người tham gia. | Hoạt động\* | Hoạt động hạn chế\*\* | Hoạt động hạn chế\*\* | Ngừng hoạt động | | **9. Ứng dụng công nghệ thông tin** |  |  |  |  | | 9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19 | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | | 9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR. | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng |     **2. Đối với cá nhân:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Biện pháp** | **Cấp 1** | **Cấp 2** | **Cấp 3** | **Cấp 4** | | **1. Tuân thủ 5K** | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | | **2. Ứng dụng công nghệ thông tin**  Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh). Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế. | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | Áp dụng | | **3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau**  \* Tuân thủ điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.  \*\* Tuân thủ các điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Trường hợp Bộ Y tế hướng dẫn cách ly tại nhà nhưng địa phương có địa điểm cách ly tập trung đảm bảo an toàn và được cá nhân người thuộc diện cách ly đồng ý thì có thể tổ chức cách ly tập trung thay vì cách ly tại nhà. | Không hạn chế | Không hạn chế | Không hạn chế, có điều kiện\* | Hạn chế\*\* | | **4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19**  \* Theo hướng dẫn của Bộ Y tế và quyết định của chính quyền địa phương phù hợp với điều kiện thu dung, điều trị tại địa phương và điều kiện ăn ở, sinh hoạt, nguyện vọng của người nhiễm COVID-19. | Áp dụng\* | Áp dụng\* | Áp dụng\* | Áp dụng\* |     V. ĐIỀU KHOẢN ÁP DỤNG  1. Quy định này được áp dụng thống nhất trong toàn quốc. Căn cứ vào các hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định các biện pháp hành chính phù hợp bao gồm các quy định, hướng dẫn cụ thể về công suất, số lượng người tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, văn hóa, văn nghệ, sự kiện tập trung đông người,... và có thể linh hoạt áp dụng các biện pháp bổ sung cụ thể nhưng không trái với quy định của trung ương, không gây ách tắc lưu thông hàng hóa, sản xuất kinh doanh và đi lại, sinh hoạt của nhân dân. Trường hợp các quy định, hướng dẫn của Trung ương không phù hợp, khả thi thì kịp thời báo cáo cơ quan ban hành quy định, hướng dẫn. Cơ quan ban hành quy định, hướng dẫn phải có chỉ đạo ngay để tháo gỡ vướng mắc đồng thời nghiên cứu sửa đổi quy định, hướng dẫn.  2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cách ly y tế vùng (phong tỏa ổ dịch) nhanh nhất, ở phạm vi hẹp nhất có thể và triển khai các hoạt động đảm bảo an sinh xã hội, tiếp cận dịch vụ y tế để người dân yên tâm tuân thủ các quy định phòng, chống dịch.  3. Tạm thời không áp dụng các quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 86/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19. Trường hợp cần thiết phải áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch trên quy mô toàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cao hơn các biện pháp tại Quy định này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Y tế, Thủ tướng Chính phủ.  VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN  1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ  a) Ban hành hướng dẫn mới hoặc cập nhật, sửa đổi các hướng dẫn đã ban hành và tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo phương châm *thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19* thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực để các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân triển khai áp dụng;  b) Kịp thời tháo gỡ ngay khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống dịch cho các địa phương;  c) Thực hiện việc mua sắm để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 đúng quy định; công khai, minh bạch; đảm bảo tiết kiệm và phòng, chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng;  d) Khen thưởng kịp thời; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19.  2. Bộ Y tế  a) Ban hành hướng dẫn về các tiêu chí phân loại, đánh giá cấp độ dịch và các biện pháp chuyên môn y tế; trong đó lưu ý yếu tố đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong các quy định liên quan tới đi lại, cách ly y tế, tổ chức sản xuất, kinh doanh, tham gia các hoạt động đông người;  b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; triển khai an toàn, khoa học, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn quốc; xây dựng lộ trình tiêm vắc xin cho trẻ em và tiêm tăng cường;  c) Cập nhật, công khai các vùng dịch và cấp độ dịch ở tất cả các địa phương trong cả nước trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế làm căn cứ để các địa phương áp dụng các biện pháp quản lý người đến từ vùng dịch và từ các địa phương khác;  d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường cho các địa phương trong trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng kiểm soát dịch của địa phương.  3. Bộ Quốc phòng  a) Tiếp tục tăng cường kiểm soát bảo đảm an ninh biên giới, đường mòn, lối mở;  b) Tiếp tục huy động các lực lượng quân đội, nhất là lực lượng quân y, binh chủng hóa học, bộ đội biên phòng, dân quân tự vệ phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh; tham gia sản xuất, cung ứng trang thiết bị, vật tư và tham gia cứu trợ nhân dân trong khu vực cách ly.  4. Bộ Công an  a) Chủ trì tổ chức các lực lượng chức năng bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và an ninh mạng, nhất là tại cơ sở và tại các địa bàn, khu vực cách ly y tế; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là chống lại lực lượng chức năng tham gia phòng, chống dịch COVID-19; xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng chính sách phòng, chống dịch;  b) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế, các tỉnh, thành phố trong tổ chức thực hiện và bố trí lực lượng tham gia phòng, chống dịch COVID-19, đảm bảo an sinh xã hội;  c) Kết nối cơ sở dữ liệu dân cư với dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khỏi bệnh để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên thẻ căn cước công dân (hoặc hình thức phù hợp đối với những người chưa có thẻ căn cước công dân mới) phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19.  5. Bộ Thông tin và Truyền thông  a) Chủ trì việc thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu cá nhân công dân;  b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo trung ương chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động, kịp thời cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19;  c) Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông tăng cường tuyên truyền tạo đồng thuận, niềm tin xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch; hướng dẫn các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 nâng cao nhận thức của người dân trong tình hình mới.  6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  a) Chủ trì việc tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng do COVID-19;  b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ trẻ em, người lao động, người sử dụng lao động; đề xuất các giải pháp khôi phục thị trường lao động.  7. Bộ Ngoại giao  Tiếp tục đẩy mạnh ngoại giao y tế nhất là ngoại giao vắc xin, theo dõi và tổng hợp kinh nghiệm các nước về thích ứng an toàn với COVID-19 để thông tin kịp thời cho các cơ quan trong nước. Đề xuất phương án đối với “hộ chiếu vắc xin” và “công nhận lẫn nhau hộ chiếu vắc xin”.  8. Bộ Công Thương  a) Chỉ đạo công tác bảo đảm hàng hóa, nguyên vật liệu, năng lượng để đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội;  b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án công nghiệp quan trọng; hỗ trợ tối đa các nhà máy duy trì và khôi phục sản xuất để giữ đơn hàng, chuỗi cung ứng.  9. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  a) Chủ động điều chỉnh hợp lý kế hoạch sản xuất nông nghiệp để tránh thiếu hụt nguồn cung trong thời gian tới. Tìm kiếm nguồn nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, giảm phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu;  b) Chủ động tìm kiếm nguồn tiêu thụ các nông sản đến kỳ thu hoạch, nhất là tại những vùng chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp trọng điểm và phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương, các địa phương bảo đảm điều kiện tạo thuận lợi, thông suốt cho vận chuyển, tiêu thụ nông sản.  10. Bộ Giao thông vận tải  a) Hướng dẫn các hoạt động thi công các dự án, công trình giao thông đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;  b) Rà soát hướng dẫn, kế hoạch hoạt động giao thông, vận tải liên tỉnh, lưu thông hàng hóa, bảo đảm liên tục chuỗi cung ứng sản xuất,... thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.  11. Bộ Xây dựng  a) Hướng dẫn về các hoạt động thi công các dự án, công trình xây dựng đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;  b) Cập nhật yêu cầu đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 và dịch lây nhiễm trong các quy hoạch xây dựng, đặc biệt là quy hoạch nhà ở cho công nhân các khu, cụm công nghiệp...  12. Bộ Tài nguyên và Môi trường  a) Rà soát hướng dẫn xử lý, vận chuyển chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19;  b) Chỉ đạo công tác tăng cường năng lực xử lý chất thải an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.  13. Bộ Tài chính  Đề xuất cơ chế, giải pháp đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống dịch; hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy xã hội hóa, kết hợp công tư cho phòng, chống dịch.  14. Bộ Kế hoạch và Đầu tư  a) Chủ trì xây dựng, hoàn thiện chiến lược, kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế xã hội;  b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp; chính sách ưu đãi thu hút các nhà đầu tư nước ngoài.  15. Bộ Giáo dục và Đào tạo  a) Phối hợp với Bộ Y tế rà soát hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục, đào tạo;  b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện năm học 2021 - 2022 an toàn, hiệu quả, phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 tại từng địa phương;  c) Phối hợp với Bộ Y tế tổ chức tiêm chủng cho học sinh trong độ tuổi.  16. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch  Rà soát hướng dẫn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch.  17. Bộ Khoa học và Công nghệ  Huy động các nhà khoa học, chuyên gia nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19; tăng cường công tác nghiên cứu, triển khai các chương trình nghiên cứu, nhiệm vụ khoa học công nghệ về vắc xin, sinh phẩm, thiết bị,... phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.  18. Bộ Tư pháp  a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, sửa đổi các quy định của pháp luật không còn phù hợp, gây vướng mắc, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh;  b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất việc áp dụng các quy định xử phạt vi phạm hành chính do hoàn cảnh khách quan, ảnh hưởng của dịch COVID-19.  19. Bộ Nội vụ  a) Rà soát hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, địa điểm, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19;  b) Tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phát động các phong trào thi đua trong phòng, chống dịch COVID-19, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với Bộ Y tế, các bộ, ngành, địa phương đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế.  20. Ủy ban Dân tộc  a) Phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Thông tin và Truyền thông và các địa phương tăng cường công tác vận động người dân các vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia công tác phòng, chống dịch COVID-19;  b) Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất các chính sách hỗ trợ đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.  21. Thanh tra Chính phủ  Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thanh tra định kỳ, đột xuất trong phòng, chống dịch COVID-19 nhằm chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.  22. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  Đề xuất các giải pháp về tín dụng để hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phục hồi sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội. Thúc đẩy mạnh mẽ các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, không tiếp xúc trực tiếp.  23. Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp  Đề xuất các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước khôi phục sản xuất, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.  24. Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam  Tăng cường nghiên cứu khoa học về dịch bệnh, phòng, chống dịch bệnh; tác động của dịch bệnh đến các mặt đời sống xã hội; khuyến nghị cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID- 19 các giải pháp khoa học để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19, khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội.  25. Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam  Tăng cường công tác truyền thông nhằm tạo sự hưởng ứng, tham gia của xã hội trong việc thực hiện chuyển hướng chiến lược phòng, chống dịch COVID-19 theo Nghị quyết này. Phản ánh, phân tích kết quả phòng, chống dịch, phục hồi kinh tế xã hội, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong phòng, chống dịch. Kịp thời cổ vũ, biểu dương các tấm gương tập thể, cá nhân điển hình, các mô hình chống dịch, thực hiện mục tiêu kép có hiệu quả.  Tăng cường thông tin về tình hình, dự báo dịch bệnh trên thế giới; các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, các giải pháp mới trong phòng, chống dịch.  26. Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể:  a) Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền vận động nhân dân nâng cao ý thức, tự giác tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh; tiếp tục vận động các tổ chức, doanh nghiệp vừa phòng, chống dịch bệnh, khắc phục những hậu quả do dịch bệnh gây ra, vừa duy trì, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh,... phát huy tinh thần sáng tạo của các tầng lớp nhân dân trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép;  b) Chủ động phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở, tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tại địa phương.  27. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  a) Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 với lộ trình cụ thể, khả thi, bảo đảm kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với diễn biến dịch bệnh tại từng địa bàn;  b) Thực hiện các hướng dẫn của Bộ Y tế đối với việc xét nghiệm, cách ly, theo dõi y tế người đến từ vùng dịch, từ các địa phương khác; người nhập cảnh (bao gồm trẻ em chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin); người hoàn thành cách ly tập trung được di chuyển thuận lợi về nơi cư trú/lưu trú, làm việc để phục vụ khôi phục và phát triển sản xuất;  c) Cập nhật các thông tin, dữ liệu phục vụ việc xác định cấp độ dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Căn cứ tình hình dịch trên địa bàn thực hiện công bố mức độ dịch và các biện pháp áp dụng tương ứng;  d) Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi phát triển kinh tế với tinh thần chủ động, sáng tạo, bám sát thực tiễn, không chủ quan khi dịch đi qua; đảm bảo phương châm “bốn tại chỗ”; thực hiện việc mua sắm để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ, phòng, chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng;  đ) Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.  28. Chính phủ giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ theo dõi việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ nếu có phát sinh, vướng mắc. |  |